TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2026/HS-PT
Ngày 03 tháng 4 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các thẩm phán: Ông Hoàng Văn Giang.

Ông Nguyễn Thế Doanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Miên - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Phùng Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 20/2026/TLPT-HS ngày 13/02/2026 do có kháng cáo của bị cáo Mai Phạm Thế Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 03/2026/HS-ST ngày 12/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1-Thái Nguyên.

**** Bị cáo có kháng cáo***:

Họ và tên: **M Phạm Thế Đ** (tên gọi khác: Không), sinh năm 2003; Nơi ĐKHKTT: Tổ H, phường P, tỉnh Thái Nguyên; nơi ở hiện nay: Tổ I, phường P, tỉnh Thái Nguyên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Mai Thế T và con bà: Phạm Thị Ngọc K (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, trước đó không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

** Bị hại:* Công ty Cổ phần D.

Địa chỉ: Số D X, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, thành phố Hồ Chí Minh).

Đại diện theo uỷ quyền đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc Hải L, sinh năm 2005; Địa chỉ: Tổ A P, phường T, tỉnh Thái Nguyên. Không kháng cáo, Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/6/2025, M Phạm Thế Đ sử dụng tài khoản "Plam D" trên ứng dụng Shopee để tìm đặt mua 2 chiếc màn hình máy tính để bàn nhằm mục đích sử dụng. Đ đặt mua 01 màn hình EDRA EGM27F100H của tài khoản là TMINSVN trên ứng dụng Shopee, thông tin đơn hàng thể hiện: Giá gốc là 2.590.000 đồng, được giảm giá khuyến mại còn 1.950.000 đồng, được ưu đãi phí vận chuyển là 233.800 đồng và mã giảm giá khi sử dụng Shopee voucheer là 351.000 đồng. Số tiền thanh toán đơn hàng khi nhận hàng là 1.599.000 đồng. Tiếp đó, Đ đặt mua 01 màn hình EDRA EGM27F120PV 27inch của shop Tin học Lê Huy trên ứng dụng Shopee, thông tin đơn hàng thể hiện: Giá gốc là 2.700.000 đồng, được giảm giá khuyến mại còn 2.270.000 đồng, được giảm giá khi sử dụng Shopee voucheer là 408.600 đồng và được ưu đãi phí vận chuyển là 241.600 đồng, số tiền phải thanh toán đơn hàng khi nhận hàng là 1.861.400 đồng. Đ gửi thông tin địa chỉ nhận 02 đơn hàng là 02 màn hình nêu trên tại Ngõ 54a, đường P, tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (nay là tổ I, phường P, tỉnh Thái Nguyên).

Đến ngày 22/6/2025, 02 chiếc màn hình trên được chuyển đến Chi nhánh Công ty cổ phần D1 tại địa chỉ số G, đường C, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường P, tỉnh Thái Nguyên). Sau đó Chi nhánh phân công cho nhân viên là anh H đi giao hàng cho Đ và thu tiền đơn hàng. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 22/6/2025, anh H gọi điện báo cho Đ đến giao 02 đơn hàng trên thì Đ nói hiện không có nhà, và bảo anh H mang đến địa chỉ nơi nhận Đ sẽ nhờ người nhận hộ và Đ sẽ chuyển tiền thanh toán sau. Anh H đã chuyển 02 thùng hàng bên trong có lần lượt 2 màn hình nêu trên đến giao cho ông Đặng Hữu N (là bác ruột của Đ) nhận hộ. Đến khoảng 17 giờ 25 phút cùng ngày, Đ về nhà mở lần lượt 02 thùng hàng ra kiểm tra thì thấy 02 chiếc màn hình máy tính đúng với sản phẩm Đ đặt mua nêu trên. Do không có đủ tiền thanh toán, Đ nảy sinh ý định và thực hiện hành vi chiếm đoạt 02 chiếc màn hình này bằng cách lén lút đánh tráo lần lượt 02 chiếc màn hình mới đặt mua nêu trên bằng 02 chiếc màn hình cũ, hỏng của Đ (gồm 1 chiếc màn hình nhãn hiệu Philips, màu trắng, đã qua sử dụng và 1 chiếc màn hình nhãn hiệu LG, màu đen, đã hư hỏng) vào 02 thùng hàng trên trả lại cho người giao hàng để chuyển trả cho chủ shop, rồi Đ gọi điện cho anh H đến nhận lại 2 đơn hàng với lý do trả lại hàng do không đúng sản phẩm đặt mua. Khoảng 18 giờ cùng ngày, sau khi anh H nhận lại 02 thùng hàng mang về Chi nhánh cùng các nhân viên mở ra kiểm tra thì phát hiện 02 chiếc màn hình bên trong là sản phẩm cũ, không đúng với thông tin sản phẩm ghi trên vỏ thùng hàng. Nghi ngờ Đ tráo đổi bằng màn hình cũ nên đã gọi điện cho Đ nhiều lần, yêu cầu Đ trả lại 02 màn hình đã bị tráo đổi nhưng Đ đều chối cãi, nói dối là Đ đã liên hệ với 02 chủ shop, họ đều đồng ý trả lại đơn hàng do gửi không đúng sản phẩm. Cùng ngày, anh H đã đến Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên cũ trình báo sự việc, giao nộp 02 chiếc màn hình cũ nêu trên mà Đ đã tráo đổi.

Ngày 23/6/2025, Công an phường Hoàng Văn Thụ triệu tập Mai Phạm Thế Đ đến làm việc, Đức đã khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của mình như nêu trên và giao nộp cho Cơ quan điều tra 02 chiếc màn hình gồm: 01 màn hình máy vi tính LCD, màu đen, model: EGM27F120PV, thương hiệu E-DRA, kích thước: 27inch, kèm theo dây nguồn, còn mới; 01 màn hình máy vi tính LCD, model: EGM27F100H, thương hiệu E -DRA, màu đen, kích thước 27 inch, 2505EGM27F100H02114, còn mới. Ngày 16/7/2025, Đức giao nộp 01 dây nguồn màn hình máy tính, thương hiệu E- DRA, còn mới.

Tại Kết luận định giá tài sản số 2603/KL-HĐĐG ngày 04/9/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong Tố tụng hình sự tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

- 01 màn hình máy tính LCD, màu đen, model: EGM27F120PV, thương hiệu EDRA, kích thước 27inch, màu đen, kèm theo dây nguồn, còn mới, chưa qua sử dụng, thời điểm định giá tháng 6/2025, có giá 2.131.000 đồng.

- 01 màn hình máy tính LCD, model: EGM27F100H, thương hiệu EDRA, kích thước 27 inch, 2505EGM27F100H02114, màu đen kèm theo dây nguồn, còn mới, chưa qua sử dụng, thời điểm định giá tháng 6/2025, có giá 1.890.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Đến nay, anh Nguyễn Ngọc H là người đại diện theo uỷ quyền của Công ty Cổ phần dịch vụ Giao hàng nhanh là bị hại trong vụ án đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cơ quan CSĐT, Mai Phạm Thế Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án gồm: 01 màn hình máy tính LCD, màu đen, model: EGM27F120PV, thương hiệu EDRA, kích thước 27inch, màu đen, kèm theo dây nguồn, còn mới, chưa qua sử dụng; 01 màn hình máy tính LCD, model: EGM27F100H, thương hiệu EDRA, kích thước 27 inch, 2505EGM27F100H02114, màu đen kèm theo dây nguồn, còn mới, chưa qua sử dụng đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2026/HS-ST ngày 12/01/2026, Tòa án nhân dân Khu vực 1- Thái Nguyên đã tuyên bố: Bị cáo Mai Phạm Thế Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản". Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mai Phạm Thế Đ **09** (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án sơ thẩm.

Ngày 15/01/2026, bị cáo Mai Phạm Thế Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngày 30/3/2026, bị cáo Mai Phạm Thế Đ có đơn kháng cáo bổ sung xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Mai Phạm Thế Đ thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan nhưng bị cáo cho rằng mức hình phạt mà Toà án sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tính

chất của vụ án, hoàn cảnh gia đình khó khăn để xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị hội đồng xét xử: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án **09** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ, đúng quy định. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Đức đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để kết luận: Do không đủ tiền thanh toán hai chiếc màn hình máy tính đặt mua qua Shopee, ngày 22/6/2025, Mai Phạm Thế Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp bằng thủ đoạn tráo đổi hàng. Khi nhân viên giao hàng là anh Nguyễn Ngọc H thuộc Chi nhánh Công ty Cổ phần dịch vụ Giao hàng nhanh GHN tại Thái Nguyên đến, Đ đã lén lút tráo đổi 02 màn hình cũ của mình vào thùng hàng trên rồi trả lại cho H với lý do "đơn hàng giao không đúng" nhằm chiếm đoạt hai màn hình mới hiệu E-DRA. Tài sản mà bị cáo Đ chiếm đoạt là 01 màn hình máy tính LCD, màu đen, thương hiệu E-DRA, kích thước 27inch, kèm theo dây nguồn, còn mới, chưa qua sử dụng, có giá trị 2.131.000 đồng và 01 màn hình máy tính LCD, thương hiệu EDRA, màu đen, kích thước 27inch, kèm theo dây nguồn, còn mới, chưa qua sử dụng, có giá trị 1.890.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **4.021.000 đ** (*Bốn triệu không trăm hai mươi mốt nghìn đồng*), tại thời điểm định giá.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Mai Phạm Thế Đ tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng

quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

Về tội danh và khung hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Mai Phạm Thế Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Mặc dù hành vi của bị cáo là lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, nhưng tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn. Tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn (4.021.000 đồng) và đã được thu hồi toàn bộ, trả lại cho bị hại ngay sau khi sự việc xảy ra.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bố mẹ bị cáo đã ly hôn từ khi bị cáo còn nhỏ, mẹ bị cáo vừa mất nên hiện nay bị cáo phải nuôi em còn nhỏ; tại phiên toà phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới thể hiện: bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận; sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định bản án sơ thẩm. Đây là những tình tiết mới tại cấp phúc thẩm nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ nghị quyết 03/VBHN-TANDTC ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Xét thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó, có đủ căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Phạm Thế Đ, giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp, đồng thời thể hiện tính nhân văn của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm mà không gây ảnh hưởng tiêu cực đến trật tự an toàn xã hội.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

[5]. *Về án phí*: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Phạm Thế Đ, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 03/2026/HS-ST ngày 12/01/2026, Tòa án nhân dân Khu vực 1- Thái Nguyên.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Phạm Thế Đ phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mai Phạm Thế Đ **09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Mai Phạm Thế Đ cho Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn giáo dục người được hưởng án treo, Công an phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên trực tiếp thực hiện việc giám sát người được hưởng án treo trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Mai Phạm Thế Đ đã nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0000326 ngày 02/4/2026 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 03/2026/HS-ST ngày 12/01/2026, Tòa án nhân dân Khu vực 1- Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Thi hành án DS tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 1-Thái Nguyên;
- TAND Khu vực 1-Thái Nguyên;
- Bị cáo, bị hại;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THAHS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Toàn

- Lưu hồ sơ vụ án.